

TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM - CTCP **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 022 /QĐ-TCTD

Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Ban hành Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của
Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP
(Theo hình thức họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến)**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP;

Căn cứ Nghị quyết số 058/2021/NQ/TCTD – HĐQT ngày 01/6/2021 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP (Theo hình thức họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến).

Điều 2. Quy chế này có hiệu lực ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP theo hình thức trực tuyến biểu quyết thông qua.

Điều 3. Các thành viên Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông, các thành viên liên quan và các cổ đông tham dự họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng Công ty Dược Việt Nam – CTCP theo hình thức chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2021

QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CỦA TỔNG CÔNG TY DƯỢC - CTCP
(Theo hình thức họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

1. Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP (sau đây được gọi tắt là “Đại hội”) bằng hình thức Đại hội trực tuyến và biểu quyết bằng phương thức bỏ phiếu điện tử của các cổ đông tại cuộc họp Đại hội trực tuyến.

2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham gia Đại hội; điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

3. Cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. **Cổ đông:** Là người sở hữu ít nhất một cổ phần của Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP (Mã chứng khoán: DVN - Sau đây Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP được gọi tắt là: “DVN”), có tên trong danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ chốt ngày 19/4/2021 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp hoặc là người được cổ đông ủy quyền hợp lệ bằng văn bản và đã được DVN cấp tài khoản truy cập để đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử.

2. **Đại hội trực tuyến:** Là cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tổ chức thông qua áp dụng các giải pháp công nghệ thông tin hiện đại để truyền tải âm thanh và/hoặc hình ảnh Đại hội, cho phép các cổ đông ở các địa điểm khác nhau có thể tham dự, theo dõi, thảo luận và biểu quyết các vấn đề của cuộc họp.

3. **Địa điểm tổ chức Đại hội trực tuyến:** Bao gồm địa điểm chính và các địa điểm khác. Trong đó, địa điểm chính là nơi Đoàn Chủ tọa tham dự và chủ trì cuộc họp, các địa điểm khác là nơi cổ đông đăng nhập vào Hệ thống trực tuyến bằng Tài khoản truy cập đã được DVN cung cấp để tham dự Đại hội trực tuyến.

4. **Bỏ phiếu điện tử:** là việc cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông thực hiện biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo hình thức bỏ phiếu trên Hệ thống trực tuyến.

5. **Hệ thống trực tuyến:** Là ứng dụng/hệ thống phần mềm/website mà DVN sử dụng để phục vụ việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và/hoặc bỏ phiếu điện tử.



6. **Đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến:** Là việc cổ đông sử dụng Thông tin đăng nhập để truy cập vào hệ thống và đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo quy định tại Quy chế này và hướng dẫn của DVN.

7. **Thông tin đăng nhập:** Bao gồm Tên đăng nhập (Username/ID) và mật khẩu (Password) trong Thư mời họp hoặc mã OTP được gửi vào số điện thoại của cổ đông hoặc số điện thoại của người được ủy quyền. Mật khẩu và mã OTP được DVN cung cấp duy nhất cho từng cổ đông hoặc người được cổ đông ủy quyền tại Thư mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP theo hình thức trực tuyến và/hoặc số điện thoại của cổ đông, người được cổ đông ủy quyền.

8. **Thời gian mở Hệ thống trực tuyến:** Là thời điểm bắt đầu để cổ đông có thể truy cập, đọc tài liệu, đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến. Thời gian biểu quyết các nội dung của Đại hội thực hiện theo quy định của Ban tổ chức Đại hội.

9. **Thời gian đóng cửa Hệ thống trực tuyến:** Là thời điểm Hệ thống trực tuyến đóng truy cập, biểu quyết, ... theo thông báo của Chủ tọa đại hội.

10. **Các từ viết tắt có ý nghĩa như sau:**

- ĐHĐCĐ/Đại hội: Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT: Hội đồng quản trị;
- BKS: Ban Kiểm soát;
- KSV: Kiểm soát viên.

CHƯƠNG II

ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 3. Điều kiện tham dự Đại hội

Các cổ đông cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền tham dự Đại hội hoặc ủy quyền hợp lệ bằng văn bản cho người khác tham dự Đại hội và đã được DVN cấp tài khoản truy cập để đăng ký tham dự Đại hội theo quy định của Quy chế này và quy định của pháp luật.

Điều 4. Hình thức tham dự Đại hội

Cổ đông được coi là tham dự cuộc họp Đại hội trực tuyến theo quy định sau đây:

1. Mỗi cổ đông sẽ được cung cấp một tài khoản truy cập và mật khẩu để đăng nhập vào Hệ thống trực tuyến. Tài khoản truy cập của cổ đông sẽ được mã hóa để đảm bảo xác thực tư cách cổ đông tham dự. DVN thông báo cho cổ đông tài khoản truy cập và mật khẩu tại Thư mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP theo hình thức trực tuyến và/hoặc số điện thoại của cổ đông, người được cổ đông ủy quyền.

2. Các cổ đông đăng ký dự họp theo hình thức trực tuyến sẽ được xác thực tư cách tham dự ĐHĐCĐ và được xem là tham dự và biểu quyết hợp lệ tại Đại hội nếu Cổ đông đã hoàn thành việc đăng nhập tại ngày Đại hội bằng Tên đăng nhập (Username) và mật khẩu/mã OTP do DVN cung cấp.

3. Ban tổ chức Đại hội thực hiện mở cửa Hệ thống trực tuyến để cổ đông có thể truy cập Hệ thống để biểu quyết trước 03 (ba) ngày tính đến ngày dự kiến khai mạc Đại hội. Cổ đông thực hiện check in trước khi thao tác biểu quyết. Khi cổ đông hoàn thành việc biểu quyết trước ngày Đại hội sẽ được tính là cổ đông tham dự Đại hội.

CHƯƠNG III

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền

1. Quyền của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền:

a. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền được quyền tham dự Đại hội, được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật có liên quan.

b. Cổ đông thực hiện tham dự Đại hội trực tuyến thì thực hiện đăng nhập vào hệ thống trực tuyến tại địa chỉ: www.dvn.bvote.vn để tham dự Đại hội và biểu quyết các vấn đề tại Đại hội. Cổ đông có thể đăng nhập thông qua các hình thức sau:

- Dùng Tên đăng nhập (Username) và mã OTP để đăng nhập vào hệ thống hoặc;
- Dùng Tên đăng nhập (Username) và mật khẩu trong Thư mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP theo hình thức trực tuyến và/hoặc số điện thoại của cổ đông, người được cổ đông ủy quyền. để đăng nhập vào hệ thống.

+ Tên đăng nhập (Username) của cổ đông là: Số giấy chứng minh nhân dân; Số thẻ căn cước công dân; Mã số doanh nghiệp, mã số thuế; Mã số nhà đầu tư nước ngoài.

+ Mã OTP: Sau khi cổ đông đăng nhập vào hệ thống thì mã OTP được gửi vào số điện thoại của cổ đông hoặc số điện thoại của người được ủy quyền. Trường hợp cổ đông thay đổi số điện thoại thì liên hệ với DVN để cập nhật số điện thoại mới.

+ Mật khẩu: Được thông báo cho cổ đông tại Thư mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP theo hình thức trực tuyến và/hoặc số điện thoại của cổ đông, người được cổ đông ủy quyền.

c. Cổ đông và đại diện cổ đông có quyền đăng ký tham dự Đại hội và tham gia biểu quyết các vấn đề tiếp theo của Đại hội. Đại hội không có trách nhiệm dừng, biểu quyết lại các vấn đề đã thông qua và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng. Quy định này cũng áp dụng đối với cổ đông đăng nhập hệ thống tham dự Đại hội trực tuyến.

d. Cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự theo quy định tại Điều lệ DVN.

- Theo đó, với đại diện được ủy quyền, nếu bên được ủy quyền không phải cổ đông của DVN, sau khi nhận được ủy quyền hợp lệ bằng văn bản của bên ủy quyền và bên được ủy quyền, DVN sẽ cung cấp tên đăng nhập và mật khẩu truy cập cho bên được ủy quyền để đại diện theo ủy quyền tiến hành thực hiện quyền và nghĩa vụ theo nội dung được ủy quyền. DVN cung cấp thông tin đăng nhập cho đại diện được ủy quyền qua thư điện tử hoặc hình thức khác theo thông tin đăng ký của cổ đông. Cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm với thông tin ủy quyền đã gửi về DVN. Người được ủy quyền tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định tại Quy chế này, chịu sự điều khiển của Ban Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

- Trường hợp người được ủy quyền là cổ đông của DVN thì sau khi DVN nhận được văn bản ủy quyền hợp lệ, số lượng cổ phần của bên ủy quyền sẽ được cộng dồn vào số cổ phần của bên nhận ủy quyền khi tham dự Đại hội.

2. Nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền:

a) Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Ban Chủ tọa Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự.

b) Trang phục của Cổ đông, đại biểu đảm bảo tính lịch sự, trang trọng;

c) Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp thông qua Hệ thống trực tuyến có nghĩa vụ:

- Chuẩn bị và sử dụng thiết bị họp trực tuyến phù hợp, có kết nối internet để đảm bảo theo dõi được diễn biến của Đại hội trực tuyến.

- Tham dự, thực hiện biểu quyết đầy đủ các nội dung, chương trình của Đại hội.

- Bảo mật các thông tin liên quan đến tài khoản truy cập như: tên, các yếu tố định danh khác (nếu có) của tài khoản truy cập và mật khẩu đăng nhập để đảm bảo rằng chỉ có cổ đông mới có quyền thực hiện việc dự họp trên Hệ thống trực tuyến, trừ trường hợp cung cấp cho người đại diện theo ủy quyền dự họp của cổ đông. Cổ đông có trách nhiệm bảo đảm người đại diện theo ủy quyền sẽ tuân thủ quy định tại Khoản này tương tự như cổ đông.

- Chịu trách nhiệm về mọi rủi ro, tranh chấp liên quan đến việc dự họp thực hiện bằng tài khoản truy cập của cổ đông trên Hệ thống trực tuyến. Việc thực hiện dự họp và biểu quyết trên Hệ thống trực tuyến bằng tên truy cập với đúng mật khẩu và/hoặc các yếu tố định danh khác sẽ được mặc nhiên coi là ý chí của cổ đông.

- Phải thường xuyên cập nhật thông tin số điện thoại, địa chỉ liên lạc, địa chỉ thư điện tử chính xác, đầy đủ, trung thực tại nơi lưu ký chứng khoán để đảm bảo nhận được thông báo tài khoản truy cập và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các thông tin đã đăng ký này.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng ban và một số ủy viên do Hội đồng quản trị Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP thành lập. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có chức năng kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền dự Đại hội: Kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ DVN và Quy chế này; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

2. Phương thức kiểm tra: Ban kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông căn cứ vào thông tin đăng nhập từ Tài khoản của các cổ đông để làm cơ sở xác định số cổ đông tham dự Đại hội trực tuyến.

3. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tọa Đại hội

1. Chủ tịch HĐQT là Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP được tổ chức theo hình thức trực tuyến. Chủ tịch HĐQT có quyền mời thêm các thành viên tham gia đoàn Chủ tọa.

2. Đoàn Chủ tọa điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, biểu quyết và trả lời các vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

3. Quyền và nghĩa vụ của Ban Chủ tọa:

a) Điều hành các hoạt động của phiên họp theo chương trình đã được Đại hội thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để phiên họp Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

b) Hướng dẫn việc thảo luận tại phiên họp;

c) Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết;

d) Trả lời những vấn đề do cổ đông yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

4. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

5. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự, hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

6. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác (*phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ DVN*) nếu nhận thấy rằng:

a) Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp; hoặc

b) Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký Đại hội gồm 02 thành viên, do Ban tổ chức Đại hội giới thiệu và được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.

2. Ban Thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tọa và Đại hội về các nhiệm vụ sau:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội;
- Công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội;
- Chuyển Phiếu hỏi của các cổ đông lên Đoàn Chủ tọa.

Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và một số ủy viên và do Đại hội biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa Đại hội.

2. Ban kiểm phiếu có thể có thêm một số thành viên hỗ trợ trong việc kiểm phiếu.

3. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- a. Hướng dẫn cho cổ đông cách thức biểu quyết, bầu cử tại Đại hội trực tuyến.
- b. Ghi nhận kết quả biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội;
- c. Tổng hợp và báo cáo Ban Chủ tọa kết quả biểu quyết các vấn đề của đại hội;
- d. Tiến hành tổng hợp kết quả kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông;
- e. Báo cáo kết quả kiểm phiếu trước Đại hội;
- f. Bàn giao biên bản kiểm phiếu cho Chủ tọa hoặc người được Chủ tọa Đại hội chỉ định;
- g. Cùng Ban Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại hội đồng cổ đông quyết định;
- h. Thực hiện các nhiệm vụ được giao khác.

CHƯƠNG IV

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 10. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông và đại diện theo ủy quyền dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 11. Chương trình, nội dung làm việc của Đại hội

1. Chương trình và nội dung họp của Đại hội phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phần khai mạc và phải xác định rõ thời gian đối với từng nội dung trong cuộc họp.

2. Trường hợp trong quá trình tổ chức cuộc họp nếu Chủ tọa có đề xuất thay đổi chương trình và nội dung họp, các thay đổi phải được Đại hội thông qua.

Điều 12. Thảo luận và chất vấn tại Đại hội trực tuyến

1. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông.

2. Căn cứ vào số lượng cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của Đại hội, Ban Chủ tọa Đại hội có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp. Cổ đông thực hiện thảo luận theo hướng dẫn của Chủ tọa trong quá trình diễn ra Đại hội trực tuyến bằng hình thức thảo luận, chất vấn trực tuyến và được sự đồng ý của Ban Chủ tọa hoặc gửi câu hỏi gửi cho Ban Chủ tọa Đại hội thông qua hệ thống trực tuyến. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời từng cổ đông trình bày ý kiến của mình theo nội dung thảo luận.

3. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình Đại hội đã thông qua. Nội dung ý kiến đề xuất của cổ đông không được vi phạm pháp luật và phải thuộc thẩm quyền, nội dung của Đại hội đồng cổ đông. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

4. Đại hội thống nhất tổng thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không quá 02 (hai) phút/lần. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu cổ đông lập các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản, Ban Thư ký Đại hội phải ghi nhận và Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời gian sớm nhất.

Điều 13. Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề: (a) Sửa đổi, bổ sung các nội dung Điều lệ của Tổng công ty; (b) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; (c) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; (d) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Tổng công ty; (đ) Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty; (e) Tổ chức lại, giải thể Tổng công ty được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện theo ủy quyền dự họp tán thành.

2. Việc bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần

sở hữu nhân với số thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS được bầu; Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

3. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề khác trong cuộc họp được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

Điều 14. Cách thức biểu quyết thông qua các nội dung tại phiên họp ĐHĐCĐ trực tuyến

1. Thời điểm biểu quyết

a. Thời gian cổ đông có thể bắt đầu truy cập Hệ thống trực tuyến để thực hiện bỏ phiếu điện tử được thực hiện trước ba ngày tính đến ngày khai mạc Đại hội, tức là từ 8h00 ngày 18/6/2021 đến khi Ban chủ tọa thông báo kết thúc việc bỏ phiếu.

b. Việc bỏ phiếu điện tử có thể thực hiện trước khi ĐHĐCĐ diễn ra và/hoặc tại phiên họp ĐHĐCĐ trực tuyến. Cổ đông có quyền biểu quyết từ thời điểm mở cửa hệ thống đến trước thời điểm kết thúc biểu quyết theo thông báo của Ban chủ tọa.

2. Cách thức biểu quyết

a. Khi thực hiện bỏ phiếu điện tử trên Hệ thống trực tuyến, cổ đông phải tuân thủ các nghĩa vụ quy định tại điểm c khoản 2 Điều 5 Quy chế này. Mỗi cổ đông đăng nhập vào Hệ thống trực tuyến thông qua tài khoản truy cập mà cổ đông được cung cấp tại Thông báo của DVN và thực hiện bỏ phiếu trên Hệ thống trực tuyến. Hướng dẫn truy nhập được gửi kèm Thông báo đến từng cổ đông, đồng thời được đăng tải trên website DVN.

b. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông có quyền biểu quyết là cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến tính đến thời điểm biểu quyết và số lượng cổ đông này là cơ sở để tính tỷ lệ phiếu biểu quyết của cổ đông.

c. Phương thức biểu quyết:

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông quyết định chọn biểu quyết bằng hình thức đánh dấu chọn vào 01 trong 02 ô tương ứng **“Tán thành”** hoặc **“Không tán thành”** đối với từng nội dung xin ý kiến và nhấn nút **“Gửi biểu quyết”** để lưu và gửi kết quả biểu quyết về hệ thống. Phương thức biểu quyết này sử dụng để thông qua các nội dung: thông qua Ban Chủ tọa, Ban kiểm phiếu, Chương trình Đại hội, Quy chế tổ chức Đại hội, Biên bản, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác... trừ biểu quyết thông qua nội dung các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội.

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông quyết định chọn biểu quyết bằng hình thức đánh dấu chọn vào 01 trong 03 ô tương ứng **“Tán thành”**, **“Không tán thành”**, **“Không ý kiến”** đối với từng nội dung xin ý kiến và nhấn nút **“Gửi biểu quyết”** để lưu và gửi kết quả biểu quyết về hệ thống. Phương thức biểu quyết này dùng để thông qua các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội.

Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông không thể thay đổi kết quả biểu quyết sau khi đã gửi thành công trên hệ thống. Đối với các nội dung biểu quyết thay đổi hoặc phát sinh trong thời gian tổ chức Đại hội, cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông thực hiện biểu quyết bổ sung cho những nội dung thay đổi, phát sinh đó. Trường hợp cổ đông không thể thực hiện việc biểu quyết bổ sung thì nội dung thay đổi đó được coi là cổ đông không tham dự biểu quyết. Các nội dung khác mà cổ đông đã biểu quyết trước đó không thay đổi.

Kết quả biểu quyết của cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông là tổng hợp kết quả biểu quyết được ghi nhận tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu do Chủ tọa thông báo tại



DHĐCĐ. Kể từ thời điểm kết thúc bỏ phiếu đối với từng nội dung xin ý kiến ĐHĐCĐ, hệ thống trực tuyến sẽ được khóa lại và cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông không thể thực hiện biểu quyết đối với nội dung đã bị khóa. Kết quả biểu quyết theo từng nội dung sẽ được Ban kiểm phiếu báo cáo Đại hội ngay sau khi hoàn tất công tác kiểm phiếu biểu quyết.

d. Sau khi thời hạn biểu quyết kết thúc, cổ đông sẽ biết được kết quả biểu quyết đối với từng nội dung do Đoàn Chủ tọa hoặc Ban kiểm phiếu công bố.

e. Khi điều hành đại hội, Chủ tọa phải thông báo thời điểm kết thúc bỏ phiếu trên Hệ thống để cổ đông thực hiện quyền của mình. Trường hợp cổ đông gặp trục trặc về việc bỏ phiếu trên Hệ thống có thể liên hệ về các địa chỉ hỗ trợ nêu tại Thông báo mời họp để được hướng dẫn, hỗ trợ hoàn thành việc bỏ phiếu. Kể từ thời điểm Hệ thống đóng nội dung bỏ phiếu, cổ đông không có quyền thay đổi bất cứ nội dung nào đã bỏ phiếu, kết quả bỏ phiếu của cổ đông được ghi nhận trên Hệ thống là kết quả cuối cùng và Tổng công ty được miễn trừ trách nhiệm về kết quả biểu quyết của cổ đông khi cổ đông đã đăng nhập hợp lệ và biểu quyết trên hệ thống.

3. Tính hợp lệ của phiếu biểu quyết: Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu biểu quyết của cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông có tham gia biểu quyết, có chọn phương án biểu quyết và hoàn thành việc gửi trên hệ thống trực tuyến. Kết quả biểu quyết được tính trên tổng số cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ.

Trường hợp cổ đông đăng nhập thành công để tham dự Đại hội trực tuyến nhưng không lựa chọn ý kiến nào (không đánh dấu chọn vào ô nào) sẽ được hiểu là cổ đông từ chối quyền và không tham dự biểu quyết tại nội dung đó; số phiếu của cổ đông này không được cộng vào tổng số phiếu tham gia biểu quyết của nội dung không được chọn đó.

Điều 15. Bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát

Đại hội đồng cổ đông thực hiện bầu các nhân sự Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát theo danh sách ứng viên được lập phù hợp trình tự, thủ tục quy định của pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty. Danh sách và thông tin ứng viên chi tiết như các tài liệu gửi đến các cổ đông và công bố thông tin theo quy định.

1. Quyền bầu: Mỗi cổ đông có tổng số quyền bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân (X) với số người được bầu.

Ví dụ: Cổ đông A có 5.000 cổ phần, Đại hội thực hiện bầu 05 thành viên Hội đồng quản trị trong tổng số 07 ứng viên.

Số quyền bầu của cổ đông A sẽ là: $5.000 \text{ cp} \times 5 = 25.000 \text{ quyền bầu}$

Cổ đông A có thể dồn toàn bộ 25.000 quyền bầu này cho 1 ứng viên hoặc dùng số quyền bầu này để bầu cho nhiều ứng viên miễn là số quyền bầu cho các ứng viên không vượt quá tổng số quyền bầu.

Trường hợp cổ đông A bầu đều số quyền cho các ứng viên hoặc bầu không hết số quyền bầu thì phần quyền lẻ (nếu có) còn lại được tính là không bầu cho ứng viên nào.

Theo ví dụ trên, nếu cổ đông A bầu đều cho 7 ứng viên, thì mỗi ứng viên được nhận 3.571 quyền bầu ($3.571 \times 7 = 24.997$), số quyền bầu còn lại là 3 quyền bầu được tính là không bầu cho ứng viên nào.

2. Cách thức bầu: Hệ thống tự động tính số quyền bầu của từng cổ đông theo số thành viên HĐQT/BKS được bầu. Cổ đông tích chọn số người cần bầu, hệ thống tự động dồn/chia số quyền bầu tương ứng hoặc cổ đông có thể nhập số quyền bầu cho mỗi ứng viên theo số quyền mà cổ đông dự định bầu. Hệ thống sẽ hiển thị số quyền mà cổ đông chưa bầu hết để cổ đông quyết định có bầu tiếp hay không.

3. Xác định kết quả bầu cử:

Căn cứ kết quả kiểm phiếu, ứng viên trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát cần bầu tại Đại hội.

Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau theo cách thức bầu tại Quy chế này

Điều 16. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b) Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

c) Chương trình và nội dung cuộc họp;

d) Họ, tên chủ tọa và thư ký;

đ) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;

e) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;

g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết;

h) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;

i) Chữ ký của Chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.

3. Chủ tọa và thư ký Đại hội phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ ngày kết thúc cuộc họp.

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể



từ khi gửi biên bản.

CHƯƠNG VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này gồm 6 chương, 17 Điều, có hiệu lực ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP (được tổ chức theo hình thức trực tuyến) biểu quyết thông qua. Quy chế này thay thế cho Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP được ban hành kèm theo Quyết định 017/QĐ – TCTD ngày 27/4/2021. Các nội dung quy định về việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nêu tại Điều 15 Quy chế này thay thế cho các quy định tại Điều 6, Điều 8.3, Điều 9 Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Tổng Công ty Dược Việt Nam – CTCP nhiệm kỳ 2021 – 2026 ban hành kèm theo Quyết định số 018/QĐ – TCTD ngày 27/4/2021.
2. Chủ tọa chịu trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.
3. Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền và những người tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ


LÊ VĂN SƠN